

Số: 112/2023/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 115/2023/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ 15, khóm 2, Phường F, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ 15, khóm 2, Phường F, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại Ủy ban nhân dân Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giấy chứng nhận số 40, ngày 05/5/2011) là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Kim Ngọc M, sinh ngày 28/9/2010 và Nguyễn Thiên K, sinh ngày 16/5/2018. Hiện nay con 02 con chung đang sống với chị Nguyễn Thị V. Sau khi ly hôn, anh K và chị V thống nhất giao 02 con chung cho chị Nguyễn Thị V là người trực tiếp nuôi dưỡng. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi 02 con chung và anh K không tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V thống nhất

tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Kim Ngọc M, sinh ngày 28/9/2010 và Nguyễn Thiên K, sinh ngày 16/5/2018. Hiện nay con 02 con chung đang sống với chị Nguyễn Thị V. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Khánh và chị Nguyễn Thị V thống nhất giao 02 con chung cho chị Nguyễn Thị V là người trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi 02 con chung và anh Nguyễn Văn K không tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012535 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V

đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 11, TPCL, ĐT
(Số 40, ngày 05/5/2011);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hiền